

Số: 3109 /TCT-PCCS
V/v: chính sách thuế TNDN.

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2006.

Kính gửi: Công ty TNHH số 1.
Đ1/10 Quốc lộ 1A, Phường 8, Thị xã Bạc Liêu.

Trả lời công văn số 170/TGS1/T ngày 20/7/2006 của Công ty TNHH số 1 hỏi về chính sách thuế TNDN, Tổng cục thuế có ý kiến như sau:

- Tại điểm 6 mục IV Phần B Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính về thuế TNDN có hướng dẫn: Các khoản không được tính vào chi phí hợp lý: "Các khoản chi không liên quan đến doanh thu và thu nhập chịu thuế như: chi về đầu tư xây dựng cơ bản; chi ủng hộ các đoàn thể, tổ chức xã hội và ủng hộ địa phương; chi từ thiện và các khoản chi khác không liên quan đến doanh thu, thu nhập chịu thuế".

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, Công ty có chi các khoản tiền thưởng năng suất, chi ủng hộ người nghèo, công ích xã hội thì các khoản chi này sẽ không được tính vào chi phí hợp lý khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Tại điểm 9 Mục IV Phần B Thông tư số 41/2004/TT-BTC ngày 18/5/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành ngày 25/2/2004 của Chính phủ quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế hướng dẫn: "Trường hợp đối tượng nộp thuế theo phương pháp kê khai đang trong thời gian hưởng ưu đãi miễn thuế thu nhập doanh nghiệp bị phát hiện có những vi phạm như tăng chi phí để tăng số lỗ, tăng chi phí để giảm lãi, giảm chi phí để tăng lãi và xác định không đúng các điều kiện để hưởng ưu đãi miễn thuế thu nhập doanh nghiệp thì:

+ Nếu vi phạm được kiểm tra phát hiện ngay trong những năm được ưu đãi miễn thuế TNDN thì không xử phạt trốn thuế mà thực hiện xử phạt vi phạm hành chính khác liên quan".

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, Công ty đang trong thời gian được ưu đãi miễn thuế TNDN, cơ quan thuế kiểm tra phát hiện tăng số thuế TNDN của thời kỳ miễn thuế thì số thuế TNDN phát hiện tăng thêm vẫn được miễn thuế nhưng tùy theo mức độ vi phạm Công ty sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế tỉnh Bạc Liêu;
- Lưu VT; PCCS(2b).5

M



KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Phạm Duy Khương
Phạm Duy Khương